

GIÁ BÁN	
WEEKLY	MONTHLY
1 năm 1.000	10.000
6 tháng 500	5.000
3 tháng 250	2.500

TIẾNG DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

LA VOIX DU PEUPLE

MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI LẦN VÀ THỨ BẢY

TÀI CHÍNH PHÁP

散

民

Trời sinh người
trong một đời là đủ
làm xong công việc
trong đời ấy.

天生一世
足了一世事

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº 13/493

CHÂN ĐỜI CHƯA PHẢI LÀ ĐẮC TỘI VỚI XÃ-HỘI, TRỐN NỢ ĐỜI MỚI LÀ TỘI

Gần đây, chúng ta đã nghe có tiếng « chân đời », giống như đã có kẻ tự nhận là mình theo phái ấy, mà các nhà ngôn luận cũng đã chỉ trích đến, xem như hai chữ « chân đời » có vẻ rùng rợn. Cứ như các nhà nhân-loại-học xã-hội học đã nói thì loài người là một thứ động-vật có bấy; đã có bấy thì không ai sống riêng một mình được. đều nhu yếu trong sự sinh hoạt của một người, không phải một người ấy tự sắm cho đủ được, mà phần nhiều là nhờ của bấy cung cấp cho. Đã ăn cơm tất nhiên phải có kẻ cấy ruộng, đã mặc áo tất nhiên phải có kẻ dệt vải, suy ra vật gì cũng thế.

Bởi vậy nên đầu cho người nào tránh chốn bề người, ở nơi rừng vắng, không can thiệp gì với ai mà về cuộc nhu yếu trong sự sống, không sao thoát khỏi cái nợ chung của bấy. Đã mang cái nợ chung ấy, không lo trả mà còn loan vô đi, thành ra loài sống gỏi. Trong xã-hội, chân đời là mang cái tội ấy...

Theo như lẽ trên mà nói cho đúng ra thì làm như vậy là « trốn nợ đời ». Vậy chúng ta nên nói rằng: Trốn nợ đời là đắc tội với xã-hội, chứ chỉ nói rằng chân đời thì chưa có thể buộc vào tội ấy được.

Tôi nói thế không phải sùng bái cái chủ nghĩa yếm thế mà trốn cho bà con anh em ta đều chán đời đâu. Song có những lẽ mà chúng ta cần phải hiểu thấu, là khởi niệm chân đời, vẫn là tư tưởng cao thượng, mà muốn đoán công hay tội, phải xét sự hành vi sau lúc khởi niệm ấy.

Sao thế? Người ở đời mà theo thói chim nổi, gặp sao hay vậy, nhao nhao nhúc nhúc no ấm qua ngày, như bọn ngu hen kia thì đời nào cũng như đời nào, con vượn trơi đời kia, có biết cái gì là chán. Tôi một bậc nữa, tranh quyền vị trong hương thôn, say thịt xoi nơi đình đám, trời đất chỉ trong vòng xô bấp, công danh không ra khỏi công làng, miễn quơ quet mấy tên dân nghèo bên cạnh mình đã cho là đắc sách, đất ngã trời nghiêng trời kể, thời đại nào cũng là đời Bàn-cổ của họ, thì cái mối chán đời, có bởi đâu mà sinh ra. Nói đến một bậc cao nữa mà chính ở xã-hội ta nhiều kẻ hăm mộ đeo đuổi, là bọn thờ cái chủ nghĩa sung sướng xác thịt:

hạng này vào lòn ra cùi, mượn thể cày cấy, dọc ngang sáu nước, vàng Tô-tân vẫn cứ đây xè, thay đổi năm triều, nhà Phụng - đạo vua nền Trường-lạc (1), đời nào đời nào, ngoài hoàn cảnh tha hồ đổi khác, cốt là hầu-bao của họ không ngừng đến, thì cái đời sung sướng ấy ngày đêm lo giữ cho bền vững, làm sao mà sinh chán được? Ấy, những hạng người như trên, đều không phải là người chân đời cả, thì hạng chân đời kia, không phải là có tư tưởng cao thượng, vượt ra ngoài bọn thông thường kia sao? Xem thể thì chỉ nói rằng chân đời, chưa phải là đắc tội với xã-hội. Tuy vậy, khởi niệm chân đời thì đồng nhau, mà hành vi sau khi đã có cái khởi niệm ấy thì khác:

Một là chân đời mà lo việc cứu đời. Xưa nay thánh hiền hào kiệt, trông thấy cõi đời nhiều đau khổ, đau đớn, đau thương, đều bi thảm, đau đớn, đau thương, lòng chán; song tự nghĩ rằng mình có quan hệ với đời, không lo « xoay » cõi đời lại, mà lại sinh chán thì sao cho phải. Vì thế nên do tư tưởng chân đời mà phát nguyên ra, loan tạo cho loài người một cái thế-giới mới như Gia-tô, Thích-ca, họ Khổng, họ Mạc. Ngoài ra đầu tiên chân đời mà sau làm ra công việc giúp đời như ông Y - Doãn, Thái-công, Khổng-minh v.v. thì không đời nào nữa. Như vậy thì chân đời không những không tội mà lại có công to.

Hai là chân đời mà có ý răn đời. Hạng người này là những bậc thanh-cao tiêu-sái, thấy người ta say mà một mình tỉnh, thấy người ta đục mà một mình trong, không muốn đem cái thân thanh bạch của mình, chen lẫn vào trong đám bụi trần nên đứng ra răn đời, cốt treo cái gương trong sạch làm tiêu biểu cho muôn đời. Sáo phủ Hứa-do đời vua Nghiêu, Ba-Gi Thúc-Tế đời nhà Châu, Từ-hạo Nghiêm-quang đời nhà Hán, cây ruộng chân trâu, hái rau câu cá, đánh lựu đời trong cảnh cực khổ mà công danh phú quý đưa tới tận tay cũng không màng. Ở trong xã-hội ô-trọc mà có những bậc thanh cao như thế, rõ là sao Bắc - đẩu trong khoảng đêm trường, cột đá trông giữa dòng sông lớn, có công với nhân tâm thế đạo không phải là nhỏ.

(1) Tô-lão do-thuyết, làm tướng nước, sau to mà bạc nhiều. - Phụng-Đạo trái thế năm, triều, làm quan to, tự xưng là Trường-lạc-thảo.

sao lại buộc cho là tội được.

Ba là bọn chân đời mà đánh lòng bỏ đời. Hạng này như bọn Lưu-Linh Nguyễn-Tích nhân ý ghét đời mà theo lối phóng khoáng, say đắm trọn ngày, không biết gì đến nhân quần xã-hội. Hạng này thì có lẽ buộc tội được, song nói rằng không công thì dùng hơn.

Cứ kể kể trên thì chân đời chưa phải là tội mà đáng buộc tội nhất là bọn « giả chân đời » kia. Cũng là một người ăn nhờ trong xã-hội mà khéo trốn tránh, không chút gì giúp đỡ, nói đến việc đời thì đau lòng đau bề, ghét thói đạo đức, trước đầu mũi rành những câu chân đời ghét tặc, công ích công lợi không việc gì chịu nhúng tay vào, mà kỳ thực thì những mối lợi riêng, quơ quet không sót một mảy. Thế mà phở cái huyết hiện lên rằng: chân đời, chân đời! Những hạng chân đời ấy mới thực là sâu một trough xã-hội.

Tuy vậy, ở xã-hội ta ngày nay, nền đạo-đức đã suy mòn, mà danh lợi đang độc ngang lưng lẩy, biến mê hồn không sâu mà ngập, thuốc nhồi sọ không uống mà say, theo câu ông Mạnh-tử đã nói: « Người không làm cần mà sau mới làm nên việc » (人而不仁, 可矣). thì ngày nay ở xã-hội ta, muốn cho có người lo việc đời, biết đầu trước không phải cần có người chân đời. Vì người biết chân tức là có tư tưởng cao thượng; tư tưởng cao thượng thì người biết chân đời mà sau làm ra công việc giúp đời như ông Y - Doãn, Thái-công, Khổng-minh v.v. thì không đời nào nữa. Như vậy thì chân đời không những không tội mà lại có công to.

Hai là chân đời mà có ý răn đời.

Hạng người này là những bậc thanh-cao tiêu-sái, thấy người ta say mà một mình tỉnh, thấy người ta đục mà một mình trong, không muốn đem cái thân thanh bạch của mình, chen lẫn vào trong đám bụi trần nên đứng ra răn đời, cốt treo cái gương trong sạch làm tiêu biểu cho muôn đời. Sáo phủ Hứa-do đời vua Nghiêu, Ba-Gi Thúc-Tế đời nhà Châu, Từ-hạo Nghiêm-quang đời nhà Hán, cây ruộng chân trâu, hái rau câu cá, đánh lựu đời trong cảnh cực khổ mà công danh phú quý đưa tới tận tay cũng không màng. Ở trong xã-hội ô-trọc mà có những bậc thanh cao như thế, rõ là sao Bắc - đẩu trong khoảng đêm trường, cột đá trông giữa dòng sông lớn, có công với nhân tâm thế đạo không phải là nhỏ.

Hiện tình chính trị nước Anh

Ở nước Anh, đảng Lao-động, cầm chính quyền, lại mấy tháng đây tình thế rất nguy ngập, một đềm trở ngại nhỏ cũng có thể làm cho chính phủ sụp đổ. Nguy ngập là vì phái ông họ It mà phải phản đối nhiều; muốn hiểu rõ phải xét qua tình hình các chính đảng. Ở Anh, có bốn chính đảng lớn, từ hữu sang tả có: 1/ Đảng Bảo-thủ, thay mặt bọn địa chủ lớn; 2/ Đảng Tự-do, thay mặt cho bọn tư bản; 3/ Đảng Lao-động; 4/ Đảng Cộng-Sản.

Đảng Lao-động cũng giống như đảng Xã-hội các nước khác, theo lối nói họ thì họ bình vẹo thợ thuyền, nhưng hành động mập mờ lắm. Thợ thuyền thất nghiệp càng ngày càng nhiều, tháng năm năm 1929 có 1.760.000 người, qua tháng mười một tăng lên hơn 2 triệu, mà chính phủ « Lao-động » không dùng cách gì mà đối phó; dân chúng hết sức vận động để tránh những cuộc chém giết nhau, mà chính phủ thì mở mang binh bị lên rất nhiều. Tình hình năm nay tiêu phỉ về mục ấy một phát hết đến 125.000 phát lương; lại còn vấn đề Ấn-độ rất là rắc rối, mà chính phủ cứ lui lui tới tới, để lâu đến đâu hay đó, không dám coi trọng ra cho Ấn vì sợ các đảng hữu dục, cũng không dám dùng « chính sách thẳng tay » vì sợ dân chúng và đảng tả dục.

Hiện nay, đảng Bảo-Thủ đứng về một phần đối, chủ trương đều theo quyền lợi của bọn địa chủ. Mới rồi Mỹ đánh thuế các hóa vật nhập cảng rất cao; tay lãnh tụ Bảo thủ là Baldwin vẫn cố nhiều nơi xung đột nhau, nhưng cũng có một ước lợi của nước khác nay không thể vì bọn Bảo-thủ mà thôi lui được.

Đảng Bảo-Thủ phản đối là việc đương nhiên, nhưng chính trong đám thợ thuyền cũng có rất nhiều phần tử không phục Nội-Các Mac Donald. Ngay trong đảng Lao-động, bọn đảng viên cánh tả đã đứng riêng ra, cho Mac Donald là giả dối, quyết nhất, thiết đoạn tuyệt. Cách đây một tháng, các viên bộ trưởng về cánh tả đều từ chức. Ngày 19 Mai, Hạ-Nghị-viện bàn về vấn đề thất nghiệp. 15 nghị-viên về cánh tả Lao-động bỏ phiếu không tin nhiệm Nội-Các. Số đi Nội-Các còn đứng vững là vì đảng Tự-Do không bỏ phiếu phản đối. Là thật! Nội-Các Lao-động mà được chính đảng Tự-bản tán đồng thì thất là ít có. Đảng Tự-Do hết mực xảo quyệt, thấy Mac Donald đối với thợ thuyền càng ngày càng lợi, bên kiểm các lợi dụng. Hiện nay, họ đương vận động để sửa đổi chế độ tuyển cử lại. Mac Donald cần đến đảng Tự-Do, muốn làm cho đảng Tự-bản bằng lòng; nhưng nếu đòi cách tuyển cử lại thì sẽ nghị-viên Lao-động thế nào cũng phải suy nhượng nhiều. Nghe đồn, nhà lãnh tụ Tự-Do là Lloyd Georges đã tuyên bố rằng nếu chính phủ không nhượng lại yêu cầu thì các ông nghị-viên Tự-Do sẽ ra một phần đối. Đảng vào địa vị Donald cũng khó xử thật!

Chính tình nước Anh hiện nay lộn

DU LỊCH TRUNG-KỲ

TỪ PHAN-THIỆT RA HUẾ (Tiếp theo)

Đà-nẵng. - Tục thường gọi là Hàn. Chữ Tourane tiếng Pháp chính ở hai chữ « chợ Hàn » tiếng ta mà ra. Đà-nẵng ở bên tả sông Hàn, gần biển. Tàu bè lớn đến đậu gần bán đảo Tiên-chà, cách Đà-nẵng 4 km. Nghe đồn sau này Chánh-phủ Pháp sẽ sửa sang cho tàu lớn vào được tận bến.

Đà-nẵng có nhiều đoạn sử rất rối. Hồi ông Nguyễn-Ánh cho con sang cầu viện nước Pháp để ký với vua Louis XVI một tờ hòa-ước nhường Đà-nẵng cho nước Pháp (28-11-1787), nhưng vua Louis XVI chưa kịp lấy Đà-nẵng thì đã bị Cách-mệnh giết, thành ra việc « nhường » đó không kết quả. Về sau nước Pháp lấy cơ vua An-nam giết các cô-đạo, đem tàu-binh đến phá Đà-nẵng ba bốn lần. Đến đời hoàng-đế Nê-phá-lân thứ ba, nước Pháp rửa nước Tây-ban-nha đến đánh Đà-nẵng lần cuối cùng. Vì vua Tự-đức thua nên phải ký hòa-ước 5-6-1862 mở cửa lãn cho người Pháp vào buôn bán tự-do. Năm 1883, sự tự-do ấy lại mở thêm ra cho cả các nước. Đà-nẵng thiết thành nhượng địa « lãn thứ hai » mới từ ngày 3-10-1888, là ngày vua Đồng-khánh xuống chỉ dụ công-nhận sự « nhượng » ấy.

Đến Hàn, nên đi xem: 1/ Mỹ-dê Châm, ở trong thành phố, lập từ năm 1916; số nhiều đố trong Mỹ-dê lấy ở Trà-kiệu đem về; ở đó có nhiều « vườn sành » về mỹ-thuật của người Châm về về các sự-tích trong đạo Ấn-độ; ai muốn khảo cứu tường tận, đến đó mượn sách mà xem; 2/ Ngũ-hành-Sơn, cách Hàn độ 8 km; đi bộ hay đi đò cũng được; có năm hòn núi: hỏa-sơn, mộc-sơn, kim-sơn, thổ-sơn và thủy-sơn, nhiều hang, nhiều động, nhiều tượng như là Thủy-sơn; đi ngũ hành nên nhớ trên lên « vọng giang dài » và « vọng hải dài » mà ngắm phong cảnh;

3/ Đèo Ái-vân, cách Hàn 31 km; 4/ Bà-nà (ta gọi là núi-Chùa); từ Hàn đến núi-Chùa 28 km, có 2 đường đi xe hơi được, từ chân núi lên đến Bà-nà, còn 20 km phải đi kiệu; cao hơn 1400 thước tây; nơi bưng gió nổi gần được như Dalat; muốn đi phải lựa mùa nóng, nghĩa là từ 15 Juin đến 15 Septembre. 5/ Cù tích Châm ở Trà-kiệu (35 km), Mỹ-sơn (54 km) v. v. 6/ Bông-miền, cách Hàn độ 95 km; mỏ vàng; buổi trước người Châm lấy; rồi đến ta; từ năm 1895 thì người Pháp.

Đường Hàn - Huế: xe lửa: từ ga Tourane-marché qua Nam-d (nước mắm), Lang-cô (nơi hứng gió biển), Trudi v. v. đến Huế 107 km. Đường cái: cũng 107 km (có đi qua đèo Ái-vân). Đi hai con đường này voi mất lăm. (Còn nữa) B. L.

xôn như vậy. Các chính đảng không đảng nào muốn cầm giữ chính quyền và mang lấy cái vạ lộn xộn ấy. Nay mai, chính quyền có thể thay đổi vào tay bọn Tự-Do hoặc bọn Bảo-Thủ, nhưng chính sách bọn họ không bao giờ giải quyết được những vấn đề rắc rối hiện giờ.

V.Ánh

CHUYÊN HAY CÂY ĐƯỢC PHONG TƯỚC

Đời Minh, vua Thái-Tổ lúc mới khởi binh ở chân Nguyên-Chương bị quân Trần-hữu-Lương đánh đuổi. Vua chạy, quân đuổi bắt theo, nhờ có cái cây to đổ dạn nên vua khỏi bị dạn mà thoát khỏi. Sau lên làm vua, phong cây ấy làm đại tướng quân bắt dân phạt công mà cấm không được đổi phả.

Các đời đế vương dùng tước v, mà khuyến khích thần dân tận trung với mình, xem chuyện trên này cũng đủ rõ. Cây vẫn không có tri giác gì mà được vua phong tước, người đời cũng lấy con mắt đặc biệt mà xem khác với cây thường, cái thuật cổ vũ lòng người cũng khôn khéo thật!

Tuy vậy, cái cây mà được phong tước nói trên, nguyên có công đổ dạn cho vua, nên được chức đại tướng quân, danh thiết cũng còn xứng nhau. Ở xứ ta theo dọc đường đi, có những cây sanh cây đa, người minh hay lập một cái miếu thờ một bên, quanh năm cúng vái cầu phúc; cái thời mê tín xem với chuyện vua Minh-thái-Tổ nói trên, lại càng kém nữa.

Có người nói rằng: Tước vị đối với người, không khác gì đối với cây. Vì bất kỳ cây gì mà được ban cho cái tước, thì cũng hóa ra cây linh. Nếu Đường nhân có câu thơ: 偶然作木居士, 便有無窮來奉人. (lính có để một cái bài gỗ thì đã có không biết bao nhiêu người tới cầu phúc.)

Nói như câu này mà có lẽ thật! S. B. T.

Văn Uyển

Tặng bạn

Từ thuở vương xe một chữ đồng,
Mối tình ai có lại ai không?
Cầu thơ đồng điệu khi trông nguyệt,
Chén rượu đàm tâm lúc thưởng bông.

Giấy trắng ghi nên lời ước nguyện,
Lời vàng gặt được mối sầu đông.
Ngày sau dẫu bề, người đời ngã,
Chàng kiến lòng ta có núi song!

C. L. Lưu thi Lư

Ngẫu vịnh

Mưa khôn bán đại thấy rao đản,
Đám hội ai là kẻ đại khôn?
No bụng anh đồ thói gọi chầu,
Đối cơm thầy cẳng giọng chiều hân.

Hơi đồng xoay chuyển ngay ra vậy,
Mềm nhẹn khoe khoang meo cũng tròn.

Dại thẳng khôn ngay đời vẫn hiểm,
Khuyên người tu tỉnh chớ đôn chôn.

Thôn-nữ Việt-An

CÁI-CHANH

Số 298 ra ngày 12 Juillet, bài xã-thuyết « Thiện và Ác » nơi cột nhì, giống như 13 chữ Đạo-chính mà sắp lộn đạo-chính. Bài đặt-sử Thái Ngạc, cột thứ 6 giống 13 chữ: đoạn gồm ghê mà sắp ngược gồm ghê thủ đoạn; cột thứ 6 giống 8: theo bài cho kịp, mà sắp lộn theo bài chop kịp. Nay cái chánh.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUE

Bầu cử dân biểu

Khi 6 giờ sáng ngày 10 Juillet này tức là ngày rằm tháng sáu ta, tại công đường Thừa-phủ đã mở cuộc bầu cử dân biểu lần thứ nhất, có quan Công-sứ và quan Phủ-doãn làm chủ tọa. Trên bàn làm việc có để ba thùng dấu phiếu, thùng thường mai ở giữa, bên tả thùng dấu phiếu về hạt Hương - trà - Hương-tiêu, bên hữu thùng dấu phiếu về hạt Phú vang (Phú vang Phú lộc cử một người đại biểu, vì Phú lộc ở xa, nên chia hội đồng bầu cử tại Phú lộc cho tiện). Hai người thư ký ghi số tên mấy người đi bầu cử và nhận thêm bỏ vào thùng; hai người loong toong đứng sắp giấy bài chỉ bầu cử. Các viên tri huyện, phó thuộc và nha lại có phận sự đều đến đông đủ.

Các công dân và các viên tăng sự Nam triều và bảo hộ có bài chỉ bầu cử đều lần lượt đến đầu tiếm. Ở trước bình phong Thừa phủ có gian nhiều tờ cáo bạch của mấy ông có lòng hăng hái ra ứng cử, như ông Đinh đoản, Sắt thì có câu: « Xét hiện tình thì dân tự nhiên là tự cách dù », ông Ưng Du thì phân phó với nhân dân nên đến nhà ông mà bày tỏ những điều thỉnh nguyện, ông Nguyễn khoa Tạng thì bày tỏ những công việc ông làm đại biểu trong 4 năm trước. Đến 10 giờ mai ngày ấy lại thấy một bức quảng cáo to tướng dán ở trước mặt công chúng, rằng: « Nên bầu cử Đinh đoản Sắt ». Trước cửa Thừa phủ, có « tư thiết » mấy bàn rượu uống giải khát, thuốc tây và cau trầu để đãi các ông đi bầu cử, nhưng những người trung lập cũng ít ai ghé vào.

Đến 3 giờ chiều, các quan hội đồng khai thùng đầu tiếm thường mai thì ông Nguyễn Tịnh được 4 tiếm; kế khai thùng đầu tiếm Hương trà - Hương thấy thì quan Công sứ tuyên bố rằng số bầu cử 810 người mà ông Nguyễn khoa

Tùng chiếm được thắng số chỉ có 269 tiếm, không đủ lệ quá bán, nên phải tái cử; lần thứ ba, khai 1 thùng đầu tiếm Phú vang thì ông Ưng Du được thắng số và đúng lệ quá bán. Cuộc bầu cử này có vẻ êm đềm, không ồn ào gì lắm, nhưng nghe đâu có vài ông mà tổng lý « sát cử » cho không phải « đầu đơn ứng cử » tại họ có phân nào không cho họ biết trước để tự liệu mà thôi.

Ngày 12 đầu phiếu ông Đinh đoản Sắt trúng cử.

Một người dân đi bầu cử

HÀ-TĨNH

Việc sưu

Nguyên làng Thái-yên chúng tôi (tên Văn-lâm, phố Đức-thọ) có khoản tiền hoa-lợi ruộng công và tiền lợi lúa công. Mấy năm trước đến kỳ sưu thuế thì lấy tiền ấy phụ cấp, còn thiếu bao nhiêu sẽ chiêu dinh phân bổ. Năm ngoái vì phải trích tiền ấy làm thêm hai phòng học trường, nên không được phụ sưu xu nào, dân không ai phản nản; năm nay cơm gạo kém, sinh hoạt khó khăn mà theo theo lợi lý trưởng thì tiền ấy lại dùng để tu bổ miếu và nên dân cũng phải nộp mỗi người 3\$23.

Sưu thuế chưa xong đã xoay ra việc tu bổ đình miếu, nghĩ đã chán chưa?

Một người dân trong làng

Cũng việc tư lịch

Số là « tư lịch » năm nay, nhà nước thấy trời càng hạn, mất mùa đói kém, nên hoãn kỳ lại chưa định thu tiền bay làm công. Thế mà làng Vĩnh đại phủ Đức-thọ Lý trưởng cử phân bổ mỗi người dân là 1\$75 tổng cộng là 183\$, không biết Lý trưởng định thu tiền của cấp làm gì?

Đồng dân lại cáo

BỒ-CHÍNH

Trong số báo 297 ra ngày 9 Jul. let 1930 về mục thời sự bài: « Lai chuyện từ tội với tội lao » ở Hương-sơn, HÀ-TĨNH mà đề lộn Nghệ-an, Bồ-cấp, nh.

QUẢNG-BÌNH

Một tên đại đạo đã bị bắt ở hạt Quảng-trạch có tên Nhạc là ngụ dân ở làng Thổ-ngọc; cái tiếng ăn trộm của hai vợ chồng nó, thì chừng như cả hạt đều nghe; nó

lại có cái nghề đốt nhà, nên nhữn tài-vật của nó ăn trộm đem về, cứ tiêu dùng công-thuê, dù bị chủ biết được cũng phải nhủ: « Mất, mà hao lý biết được cũng phải bưng tai. Vì ai nấy đều kinh sợ cái ngón lửa ác-nghệ của nó cả.

Thế mà trong hôm mùng 1 tháng 6 Annam mới rồi, Nhạc đã bị tên Mỗ ở làng Thuận-bái bắt được trong khi lén vào ăn trộm nhà y, y đã trình hương-lý giải quan rồi. Mong sao quan trên cứ xét cho tương tận những tội ác của nó lâu nay, mà trừng trị một cách xứng đáng để trừ hại cho cả công chúng.

Một người trong hạt Quảng-trạch

QUẢNG-NAM

Lại bán bài chỉ

Ở làng Bích-trâm phủ Điện-bàn có nhiều người vì cực khổ phải vào Saigon làm ăn, vợ con ở nhà đem bạc tới nộp thuế, đáng lấy bài chỉ, gọi vào cho mấy người lấy mà lý trưởng cứ đòi mỗi cái 1\$00 mới chịu đưa cho. Bài chỉ là cái bun lỏ thân của người đi làm ăn, dầu eo xạch thế nào, cũng phải chịu đựng, tiền mà mua cho được, bết kẹp với ai? Một phần thuế dinh đã lo trọn mất mới có mà nộp cho đủ, còn phải mua bài chỉ một đồng nữa, nghĩ có khổ không?

Bết chuyện

Đã rủ lại rủ thêm!

Quen thói thường mà bị lụy. Ngày 29 tháng chạp năm ngoái, ở làng Dương-yên tổng Tiên-giang, huyện Tiên-phước, nhà Ng-Ngô có cúng giỗ, mời Ng-Kim (xã Xuyên), cũng người khách Đàng-hoang-Khuê (chủ Hy). Ba người bạn ngày hôm sau cùng đem hội nỏ bắn cá. Nhưng đến khi đi chỉ có Khuê và Ngô thôi. Đến nơi, Khuê liệng nỏ vào rú, nỏ nhắm mắt hai ngón tay (tên tay đã lạnh). Sau đó ít lâu, ở làng Hòa-an, rể Phở-Viên (Đỗ-Hung) tên là Cấn, cũng đi bắn cá, lau chùi thế nào, bị nỏ chày mắt cả bên tay. Vì vậy quan Huyện bắt hỏi, Cấn khai đầu đuôi, hết chuyện mới đến chuyện cũ. Vì thế Khuê, Cấn, Hy, Ngô và người có hội, đến tên Kim là người đi ăn tiệc cùng lý trưởng Huyện-Băng cũng bị bắt. Chuyện này nghe đâu họ có tốn kém nhiều và đã có người được

tha, còn kẻ dương chạy vạy. Lại tháng trước đây, ở làng Phở-lâm tổng Đông-Việt, có cụ Bà Tàn, dân bà già, nhà giàu, mua mười mấy cái mắc sấu heo; có ai báo tình, tình phải huyện về xét bắt được thứ mắc ấy. Người ta cho là đồ bình khí. Nghe đâu cụ cũng tốn nhiều mà chuyện cũng chưa xong. Ở miền sơn - cước theo thói quen thuở nay sự bán cá và sấu heo cũng thường thấy lắm, nay nhơn nhĩ lộn xộn mà quý rầy như thế, nhà trách nhiệm có nên đề ý đến chăng?

Thấy chuyện

BÌNH-DỊNH

Lạ thật!

Có ông quan-lục ở ngụ trong làng Tư-cung (Gò - bđi) nhà giàu có, thừa người làng ấy thật là lạ kỳ, nên ông hiệp chế độ luôn.

Năm kia đi lang lang ấy từ giết lang nhòm ban định tu bổ lại. Đến khi nhóm cử người coi làm thì ông Quan lộc xin lãnh chức Chánh đốc công; lang không bằng lòng. Đến năm ngoài đình làm xong, lập thành rồi. Ông Quan lộc có ý bắt mưu lên xử dục dân lang kêu việc này kiện việc. Song không ai chịu làm theo ông. Đến ngày 17 tháng 5 năm nay ông Quan lộc mới ra tay dùng đơn đến tỉnh tố giác việc lang ngu làm đình mà chiếm trích công điền; lại vu cho Hương Cừ chửi mắng này nọ, nên lang ấy phải trình phủ, phủ phải chuẩn tổng xét, sức hai bên đến phủ khai.

Lạ thật! cả người lang không ai kiện mà người ngụ đi cáo kiện; như thế không phải là vụ tự sao? Bình-nguyên Lộc-giá lại cứu

PHÚ-YÊN

Sở bạc tùy phu

Thị Phú-yên có 19 tòng, (phủ Tuy-an 5 tòng, Tuy-hóa 7 tòng, Huyện Đông-xuân 3 tòng, Sơn-hóa 4 tòng). Số dân chánh nộp là 32.293 người (Tuy-an 11587, Tuy-hóa 10342, Đông-xuân 8129, Sơn hóa 1934). Số bạc tùy phu là 6458\$90 (Tuy-an 2317\$40, Tuy-hóa 2068\$50, Đông-xuân 1085\$60, Sơn hóa 396\$80). Trong số bạc ấy cấp cho chánh tòng một tháng 8\$00 Phó tòng 6\$00, mười chín tòng đồng niên ăn lương được 8102\$00.

Như thế số bạc còn dư lại 3286\$80 (3458\$60 - 3192\$) không biết để làm chi?

Củ mông Th. T.

SÁCH TẶNG

Nhật nam thư quán Hanoi có gửi tặng bản báo 3 quyển sách sau đây: 1) THỜI MIỀN (cuốn thứ ba) ông Tần-Sanh soạn giá 0\$10. 2) SÁCH GIẤY LAM ÁNH của ông Lê-long-Hồi soạn giá 1\$00. 3) LỊCH-SỬ TIÊU-THUYẾT HÙNG VƯƠNG của ông Ngô trúc Khê soạn giá 0\$10. Xin có lời cảm ơn.

B. B.

MACHINE A CALCULER RÉBO
Lịch sử pháp toán, rất mau, không mệt mỏi, không lầm - QUAN-HẢI - Huế.

BẮC-KỲ

HANOI

Tòa Thượng-thẩm xử việc làm bom ở Bắc-giang

Sáng hôm 8 Juillet tòa Thượng-thẩm đã họp để xử vụ làm bom ở Bắc-giang.

Nguyên do việc ấy như sau này: Ngày 9 Mars vừa rồi vào hồi trưa, tự nhiên ở làng Yên-thiên thuộc huyện Lạc-ngao, tỉnh Bắc-giang có một tiếng nổ mà lại thấy ở chỗ phát ra tiếng nổ ấy có một người tên là Bùi-văn-Long bị thương ở mặt và ở tay nằm lìa ra đất. Sau xét thì ra người ấy đương làm quả bom cốt bằng si-mông.

Nhân do qua tỉnh Bắc-giang xét bắt được một chỉ huy Việt-Nam quốc dân đảng tên là Bùi Văn Long, 25 người, và làm thấy 112 quả bom cốt si-mông do chỉ huy ấy làm ra chôn giấu cả thấy bốn nơi: 11 quả giấu ở trại Hà-mỹ, 67 quả giấu ở làng Tân-kỳ 30 quả giấu ở làng Đại-lâm và 3 quả giấu ở gần địa phận trại Hà-mỹ. Chỉ huy ấy dự định đánh một đồn nào ở tỉnh Bắc-giang mà có lẽ dự định đánh huyện Lạc nam thì phải.

Theo như tờ biên bản về việc bắt phá những quả bom bắt được ấy chỉ trích có một quả bị còn thì đều nổ một cách rất mạnh mà xé ra có phần

nguy hiểm lắm. Có 16 người bị can. Tòa Nam-an Bắc-giang kết án: 2 người bị xử tử chung thân; 1 người bị 20 năm khổ sai; 1 người bị 10 năm khổ sai; 5 người bị 6 năm và 5 năm quản thúc; 4 người bị 3 năm tù và 10 năm quản thúc; 1 người bị 2 năm tù và 5 năm quản thúc.

Sau khi nghe quan Chương-ly bước tới và mấy luật sư cãi cho các người bị cáo, tòa tuyên án như sau này:

3 người bị chung thân khổ sai.
1 người bị 20 năm khổ sai.
7 người bị 10 năm khổ sai.
2 người bị 7 năm khổ sai.
2 người bị 5 năm khổ sai.
1 người bị 5 năm tù và 10 năm quản thúc. (Hai người bị khổ sai chung thân trước y án còn bao nhiêu đều tòng án cổ).

THÁI BÌNH

Tòa án Thái bình xử vụ Cộng sản Thu-tri

Sáng hôm 8 Juillet 1930 tòa án tỉnh Thái bình đã họp để xử vụ Cộng sản tại huyện Thu-tri thuộc tỉnh Thái bình.

Chín giờ sáng tòa bắt đầu xử việc này. Có tất cả 61 người bị can. Đang 1 giờ rưỡi tòa tuyên án như sau này: 1 người bị 10 năm quản thúc (bannissement).

2 người bị 5 năm tù,
7 người bị 3 năm tù (trong số đó có một người xử vắng mặt)

Quảng-Trị, le 5 Novembre 1929

Anh Viễn-Đệ,

Lê Toussaint Mân mới đi Quảng-Ngãi về, thấy dấu Khuynh-Diệp bán hết cả. Ma temme bán cho nhà quê thật nhiều.

Chúng tôi bán chạy cũng mừng, mà riêng mừng cho anh lắm, vì thấy thiên - hạ hết sức hoan - nghinh dấu Khuynh-Diệp và đều công-nhận rằng dấu Khuynh-Diệp là dấu thần-biêu.

TRẦN-ĐÌNH-MÂN

Instituteur

Ecole de plein exercice

Quang-Trị

Kỳ báo sau, nhà thuốc Tham-thiên-Đường sẽ hiện cho bạn Phụ-nữ Việt-nam ta những lời dặn rất khản yều.

Xin chớ bỏ qua ! !

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XA-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HA dịch:

Số 54

Chương thứ ba mươi

(Tiếp theo)

Con Bê-rin hiểu rằng đã lỡ lời làm cho ông kia hiểu được, bèn nhanh trí tiếp:

« Tôi có nói thế đấy, nhưng tôi chỉ thưa với ông nếu có sự vụ trong ấy thì có cần phải nói cho ông rõ không?

— Nhất hạng là khi có sự vụ thì ta cần phải biết, cái đó là có quan hệ đến ông Vũ-phần. Mà không biết rằng ông Vũ-phần mà phải bệnh cũng vì nhiều chuyện ưu-ưu nghĩ làm cho ông chết sao? Bây giờ nếu bình không mà ông đợi một cái tin đã, hoặc một cái tin mừng quá sức, mà ông chưa dự bị trước thì

ông chết không nổi mà có lẽ phải hại đến linh-mệnh ông không? Vì thế mà ta cần phải biết trước để dự bị, chứ không muốn cho ông đương không mà đọc bức thư ấy cho ông Vũ-phần nghe.

Ông Ta-luân nói mấy câu này giọng rất điệu ngọt, khác hẳn ngày thường.

Con Bê-rin cũng cứ làm thỉnh, ngời ngời ông Ta-luân mà sắc mặt hóa xanh, ông lại nói tiếp:

« Ta tưởng chắc mấy cũng sáng trí, đã hiểu được mấy lời ta nói «đo vi mấy cũng đã hiểu cái sức mạnh của ông Vũ-phần là có quan hệ cho hết cả mọi người, cả một xứ này, nhất là cho cái địa-vị của mình nữa, và một mối cảm tình quá mạnh có thể làm hại đến cái sức mạnh ấy. Tuy ông Vũ-phần coi bộ còn mạnh, nhưng thật ra thì ông đã suy nhược, những sự lao tâm làm cho ông càng ngày càng ốm, và nhất là từ khi bị mà thì ông lại bức bối thêm. Vì thế mà ở đây cái bđm phận của một người đầu là tìm-cách làm cho ông bớt ưu-ưu, và được loãn; cái trách

nhệm ấy riêng với ta thì nặng nề hơn hết vì ta là người nói ông tin cậy.

Nếu con Bê-rin mà chưa biết ông Ta-luân, chưa nghe những người bạn thơ nói, chưa nghe câu chuyện của ông Phá-bi-rô và ông Mông-bô-lô, thì có lẽ cái giọng nhơn từ đạo đức của ông Ta-luân hôm nay đã làm cho nó động lòng; nhưng vì nó đã thấu rõ tâm-lý của ông kia nên không tin được. Ông Ta-luân cốt là làm cho con Bê-rin nói mà thôi, và đang đi được mục đích đó thì ông ấy dùng đủ phương kế: nào nói lão, nào phỉnh dỗ, nào giả bộ nhàn từ. Nó không còn nghĩ ngợi gì nữa, ông Ta-luân này với ông Tê-ô-đô kia hai người cũng một cách, có ý làm cho biết bức thư Đắc-kia kia nội chuyện chi, chỉ thật ra thì hai người cũng không ai chơn-thành cả. Chắc ông Vũ-phần cũng đã biết trước điều này vì ông đã dặn: « Nếu có kẻ gì gan đến hỏi, thì mấy cũng đừng nói mà cũng đừng làm cho người ta đoán được. » Vậy bây giờ phải nghe lời

ông Vũ-phần, đầu mấy người kia có tức giận hăm thù, nó cũng không kể vào đâu.

Ông Ta-luân đứng trước nó, chậm ngó nó; nó góp nhút tất cả can đảm để trả lời cho ông kia giọng nói có hơi khàn vì nó quá cảm động, nhưng không run:

« Ông Vũ-phần cảm tới được cho ai biết đến «ai thơ này».

Ông Ta-luân đứng ngay lên, nghe nói liền nổi nóng, nhưng ông cũng giả bộ điệu ngọt mà nói tiếp:

« Nếu thế -đi, nhưng ta đây cũng như ông vậy, há lại không nói cho ta biết sao? »

Con Bê-rin không trả lời.

« Vậy thì mấy thôi là ngu đần!

— Thưa ông tôi thật ngu đần.

— Vậy thì mấy phải làm sao cho có trí-khôn, vì phải biết rằng chỉ có những người không ngoan mới được cái địa-vị của mấy đó; nếu mấy quá thái không thể giữ cái địa-vị ấy thì sau này ta không bình vực mấy như

trước nữa mà phải đuổi mấy đi.

Mấy đã hiểu chưa?

— Thưa ông tôi hiểu.

— Vậy thì mấy hãy nghĩ lại; đem hai cái cảnh ngộ mà so sánh: cái cảnh ngộ ngày hôm nay ở đơn-vị mấy, và cái cảnh ngộ ngày mai phải bỏ-vơ dọc đường dọc sa. Bây giờ đến chiều mấy có thì giờ để nghĩ, rồi chiều sẽ trả lời cho ta biết.

Ông Ta-luân đứng một chập chờn cho con kia hiểu rằng nó đã trả lời, nhưng chờ mãi không được, đành phải nhón chân bước ra.

Chương thứ mười một

Ông Ta-luân bảo: « Hãy suy nghĩ ».

Nhưng suy nghĩ thế nào được?

Ông Vũ-phần đương chờ đợi nó.

Nó bèn đem ra dịch tiếp, từ bảo rằng trong khi dịch chắc cái lòng cảm động của nó sẽ được bớt, và nó sẽ định tâm mà suy nghĩ về cách đối phó về sau.

Nó viết tiếp:

« Như tôi đã thưa ngài rõ

« trong cuộc đời tôi đã từng gặp nhiều nỗi khó khăn, nhất là tìm cho ra cái năm, tháng, hồi đêm cưới vợ cho ông Ech-mông Bà đa-vinh, người con « rất yêu quý của ngài. Trước hết « tôi thù ghét ngài rõ, nếu không « có mấy điều chỉ giáo của « Lo-cô-le là người đã ban phép « lành cho cái đám cưới ấy, thì tôi « không sao tìm ra được; và tôi « lại còn phải đi tìm hỏi khắp chỗ « này chỗ nọ, đứng mới có thể viết « bức thư trả lời ngài được.

« Theo như cuộc đời tôi đã trải « người mà đã trở nên vợ của ông « Ech-mông Bà đa-vinh đó là một « người đàn bà con trẻ tuổi, có đủ tính « hay, nết tốt: Vẻ thông-minh, vừa « hiền lành, vừa phước đức, ngay « thẳng; đó là chưa nói cái đức « nhân từ của cô ấy, cô ấy còn « may mắn được coi như một « người con gái hiền lành, nết « tốt, nhưng cũng đã làm cho làm « người chỉ cho linh hồn ngài, đại. »

(Còn nữa)

SOCIÉTÉ D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

HÀNG S. E. T. E. G. A. là hội trách-nhiệm vận-bộ, vốn được thay đổi, hội sở tại Quinhon, xin bố cáo các ngài biết rằng hội định kêu thêm vốn 20.000.000 đ. cho được 40.000.000 đ.

Hội S. E. T. E. G. A. trước đã thành-lập theo thớc Hội chuyên-trách lập-cổ thường, đã khởi-sự ngày 17 Avril 1927, và mới đây (xem báo Tiếng-Dân số 278) đã dời lại theo thớc hội bất kỳ, để cho các ngài cổ-đồng, chỉ chịu trách-nhiệm số cổ-phần của mình chung, và nếu muốn ra hội, thì có thể ra được.

Năm đầu hội S. E. T. E. G. A. đã mở hai hãng sửa xe (garages) lớn ở Quinhon và Nhatrang. Long chăm chỉ về nghề-nghiệp và sự tinh-xảo của thợ-thuyền đã làm cho hội được đông-ban-hàng thành-tiến.

Hội thêm vốn là để được đủ tiền lưu động mà tổ chức việc buôn bán xe ca-mi-ông (camions), và xe hơi (voitures automobiles) mà các nhà Tây sản lòng kỹ-thức cho hội.

Mỗi phần hùn là 100.000 đ. Những phần hùn ấy sẽ đến nhận trong 10 kỳ kêu thêm vốn của hội.

Các giấy phần hùn phải đính kèm theo mĩ gửi đến cho Hội-Sở ở Quinhon, hoặc gửi cho Trung-Pháp Ngân-hàng (Banque Franco-Chinoise) hay Đông-Dương Ngân-hàng (Banque de l'Indochine) để ghi vào sổ của hội, lại phải để cho đủ tên, họ, chỗ sinh đẻ, nghề-nghiệp, chỗ ở.

Số vốn kêu thêm đó, khi nào đủ, thì khóa sổ. Nhưng chậm lắm là 30 septembre 1930. Quà hùn ấy, những phần hùn không nhận, sẽ trả lại cho chủ ấy, phí tổn trả lại về phần hội chịu.

Có các việc gì, xin hỏi Monsieur le Directeur gérant de la S. E. T. E. G. A. à Quinhon.

1 người bị 5 năm tù án treo.
2 người bị 3 năm tù án treo.
Còn 18 người thì được trắng án.

(D. D. 9 Juillet)

KIỆN-AN

Một nhà cách mệnh bị bắt
Phạm-vân - Lung là một đảng-viên Quốc-dân-dăng có tham dự vào việc ám mưu đánh Kiện-an trong tháng Fevrier vừa rồi đã bị bắt ở Trảng-sanb (Uông-bi). Phạm-vân-Lung trước làm cho số Mặt-thám ở Hải-phong. Nhưng trong thời kỳ làm việc cho Chánh-phủ, Lung cũng vẫn vận động cách mệnh. Mỗi đến khi việc vỡ ra, số mặt thám biết, Lung mới chịu bỏ trốn. Hồi hai tháng trước có tin Lung trốn vào nhà một người anh ở Tourane. Nhưng khi đến vây bắt lại không thấy Lung đâu cả.

(N. B. 8 Juillet)

Thông kê điện thoại trong thế giới

Trên thế-giới dùng điện-thoại lâu nay chưa ai biết số mục là bao nhiêu, mà có điều tra cũng không phải là việc dễ. Mới năm trước Tổng-công-ty điện-thoại nước Mỹ phái viên đi khắp các nước mà điều tra số ấy. Cứ theo lời bố cáo về sự kết quả vụ điều tra ấy như sau này:

toàn cả thế giới dùng điện-thoại cộng cả là 300.990.304 bộ máy nói. Trong số đó:

Nước Mỹ 18.522.767 bộ
Các nước Âu-châu 8.623.407
Châu Á 384.413

Thế là nước Mỹ chiếm hết 60 phần 100, sự nghiệp điện-thoại phát đạt nhất trong thế giới.

Từ năm 1927 đến nay, số máy điện thoại thế giới tăng lên đến 1.883.743 mà nước Mỹ cũng chiếm hơn phần nửa. Hiện một thành Nữ-ước số điện thoại đã nhiều hơn nước Anh, còn so với nước Đức thì xấp hai lần.

Lấy nhân số mà so thì số dùng điện-thoại trong 100 người:

Nước Mỹ 15.8
Giáp-nhà-dai 13.2
Đan-mach 9.
Na-uy 7.7
Nước Áo 7.2
Đức 4.4
Anh 6.3

Một vị nữ-thi-nhân và nữ-cách-mạng An-dộ

Từ ông Cam-Đĩa xướng cái chủ-nghĩa « phản-kháng và bất-bạo-dộng » cho dân Ấn-độ, người « em và người con của ông đã bị bắt, mới đây ông cũng bị bắt. Kể nối theo ông mà vận động là Hội-trưởng quốc dân hội Khước-bổ-Từ. Đến họ Khước vào nhà ngục rồi thì hy vọng của ba trăm vạn dân Ấn chủ vào nữ thi-nhân là Na-y-Đức nữ-sĩ. Nữ-sĩ là học trò ông Cam-Đĩa ra gắng làm trọn công việc từ đó của thầy. Mới đây nghe nữ-sĩ cũng đã vào nhà ngục rồi!

Nữ-sĩ là một nhà thi-nhân trữ-danh, lại gồm cả nghề kịch khác. Nét chữ của nữ-sĩ, còn để sự nghiệp trong xã-hội rất là to lớn. Nữ-sĩ thiên bẩm hơn người đã có lãnh cao nghị, lại giàu đường mưu lược, kiếm cả tư cách nhà văn hào và nhà chính trị. Gây Mông Á Táp là một nhà văn nghệ phê-bình có tiếng ở nước Anh, có làm bài tựa trong quyển sách của nữ-sĩ nói rằng: « Hai con mắt của nữ-sĩ trong suốt như vực sâu mà không biết sâu là bao nhiêu / người ta đã cho câu phê bình ấy là tờ cá trương chứng đặc-biệt của nữ-sĩ và thi văn và sinh hoạt.

Nữ-sĩ thuở 13 tuổi đã làm được bài thi dài đến 1300 tiếng (bài thi: Người đẹp trên hồ) mà chỉ trong sáu ngày, thiên tư đỉnh ngộ, xem đó đủ rõ. Cũng lúc ấy nữ-sĩ lại có làm mấy trường kịch, hiện nay các nhà điều kiện diễn kịch ấy, công cũng rất là hoàn chỉnh. Thi của nữ-sĩ, dịch ra Ấn-vân mà ấn hành có trên 200 thứ, cũng có dịch theo các thứ tiếng Âu-độ mà lưu truyền ra các địa phương, phần nhiều là khúc kịch trữ danh.

Nữ-sĩ thuở 12 tuổi, đầu trường đại học Puông-độc Lập-Từ, 16 tuổi thì một mình sang nước anh vào Hoàng-gia học-viên, rồi vào nhà

Pháp 2.2
Nhật-bản 1.2
Trung-quốc thì không đứng vào biểu ấy, kể đến 3.100 người mới có một cái máy điện-thoại.
Còn nước Nam ta, không ai điều tra xem 20.000.000 người được mấy bộ điện-thoại!

Đại học Kiêm-Kiến vài năm, từ tướng cận-đại ở Âu-châu nữ-sĩ tiếp thụ đủ nhiều. Đến khi về nước, thì một mực hăm hở toàn cái cách cải-chế-độ giai-cấp (giai cấp Ấn-độ nhiều hơn các nước kia), tuy là mình còn nhả giai cấp rất sang ở xứ Ấn-độ mà nữ-sĩ vẫn bảo thời thế thuở nay, tự mình hạ xuống kết hôn với một người dân ông trong hạ đẳng giai cấp, ai ai cũng lấy làm kinh dị.

Nữ-sĩ từ về Ấn-độ, chăm chăm lo việc cải cách xã-hội, năm 1925 bị tuyên làm nghị-trưởng hội quốc dân. Lấy một người gái mà đương cái địa vị ấy, nữ-sĩ là người đầu tiên ở Ấn-độ. Năm ngoài du-lịch khắp cả Âu-châu, tới đâu cũng có diễn giảng, nhân tình hình chánh-trị Ấn-độ càng thấy cấp-bức nên nữ-sĩ lại về nước.

Nữ-sĩ sinh năm 1879, năm nay đã 51 tuổi, già mà còn mạnh. Nữ-sĩ có mấy tập thơ, cũng gần đây mấy bài giảng thuật có quan hệ về xã-hội Ấn-độ như văn-bóng giáo dục v. v. Năm 1914 nữ-sĩ được tuyên làm Hội-viên văn-học-biệp hội nước Anh.

Nữ giới mà được nữ-sĩ đã có mấy ai, mà nam giới cũng thế!

T. T.

Kính thêm mây lời trân trọng của quan lớn Tri-phủ TRẦN-BÌNH-THẠNH

Xem mấy tờ báo Thần-Chương số chót, thấy quan Tri-phủ Trần-bình-Thạnh, bởi hưu (en retraite) Thudamot, lộng nhà thuốc TẠO-NHON-ĐƯƠNG-TRƯỜNG-MINH-Y (HOCMON) ngài nói rằng ngài có bệnh LAO-TẮM nhức trí, có uống nhiều hiệu thuốc bỏ không mạnh.

May nhờ thứ thuốc SÍ-LAO-BỒ-TANG-HOÀN của Tào-nhơn-Đường Hocmon mà ngài được mạnh khỏe, ngài khen là LINH-ĐƠN-THIÊN-DƯỢC (SỐ BA) nên tôi có ý nghe theo như lời ngài tìm qua Hocmon mua 5p00, sáu hộp uống mấy tuần liền đến hết thuốc thì coi chừng bình mới một và tức phải đã hết, và trong mình tôi mới mẻ, ăn ngon ngủ ngon, hình - thể tôi mạnh hơn khi xưa nhiều. Nay muốn cho quí ông, quí thầy và anh em được biết trước bỏ lao mà dùng tốt hơn là dùng thuốc bỏ - 1 khác, nên đăng lên báo để ngỏ lời cảm ơn chủ nhà thuốc Tào-nhơn-Đường Trường-minh-Y, có công báo chế như là:

BÁC - THÁNH - ĐƯỢC TẾ-BAI HOÀN, HẠCH-ĐẠI-HOÀN, SÍ-LAO BỒ-TANG-HOÀN, thật rất có giá-trị.
M. NGUYỄN-VĂN-CHÍNH
dĩ Thái.
Trại buồn-bán, vùn gỗ và tử ghê.
A BÌNH-TRIEU
(Giáp-định)

VIỆC THÊ-GIỚI Á-ĐÔNG

TRUNG HOA

Cuộc Nam Bắc phân tranh
Bắc-bình 4 Juillet. - Một tia của phái bắc quân liên-minh nói lại rằng: các quân đội của chính-phủ Nam-kinh trong trận đánh nhau trên con đường xe lửa Lũng-hải bị đại bại và kéo về mạn Từ-châu-phủ. Một toán quân có sư-đoàn thứ nhì và thứ ba của Bắc-quân đuổi theo bị quân của Nam-kinh.

Diêm-tích-Sơn từ chức
Chính phủ mới ở Bắc-bình
Diêm-tích-Sơn đã họp các tỷ-tướng tâm phúc lại Thái-nguyên phủ để bàn việc lập chính phủ mới ở Bắc-bình và để giải quyết việc giao thiệp với các nước ngoài là việc mà hiện nay chưa đủ người chuyên trách.

Tướng-giới-Thạch từ chức thật chăng?

Đã có nhiều tin tức khác, nhưng tình hình Chính-phủ Nam-kinh xem chừng cũng dao động lắm. Nhiều viên chức trong Quốc-dân-dăng, lấy cớ hiện tình nguy ngập mà bác Tướng-giới-Thạch phải từ chức.

AU-CHÂU PHÁP

Đức Pháp giao thiệp
Paris 7 Juillet. - Trong mấy ngày nay, đại biểu đoàn hai nước Đức Pháp cùng nhau điều đình về việc Pháp trả hạt Sarre lại cho Đức. Không có kết quả gì hết, hai bên ý kiến tối bất đồng. Vì vậy có lẽ nay mai sẽ hoãn cuộc điều đình, dự bị công việc dời đến tháng Octobre sẽ hội đàm lại.

Nhà Cộng-Sản Eugenio Delmagro bị số Mặt-Thám Pháp bắt

Arip - Số Mặt-Thám đã là hết sức, đã bắt được nhà Cộng-sản người Ý tên là E. Delmagro. Ông Delmagro năm 1927 đã bị trục xuất khỏi Pháp, sau lại mượn tên giả mà trở lại để hoạt động. Số Mặt-thám biết rằng ông thường đi lại với các đám cách-mệnh ở Paris. Thống-Nhật Lao-Động Tổng-Đoàn-Minh cũng đăng Cộng-sản Pháp ấy cho ông lo việc truyền truyền trong đám thợ-thuyền ở di-cu sang Pháp, và kiếm-đặt những đoàn thể cách - mệnh người Ý lập nên ở Pháp.

Nước Ý đối với đề án Liên Âu của ông Briand

Nước Ý-Dại-Lợi (Italia) đã gọi lời phớt đáp cho chính phủ Pháp về bản đề án Liên-Âu của ông Briand. Đoàn đầu, Ý ắt thành cách liên hiệp không xâm phạm đến chủ quyền của mỗi nước (liên hiệp cách gì là vậy?) Đoàn giữa Ý nói nếu cuộc Liên-Âu thành lập thì nên làm thế nào cho các nước đứng liên kết riêng cũng nhau nữa, làm như vậy để tránh cho cuộc liên-Âu mất mỗi thông nhai (Ai làm? Sao gọi là thông nhai? Xong dứt nhau như Pháp với Ý mà nói liên hiệp thì thiệt (thực ở đâu?)

Đoàn sau nói mong sao cuộc liên-Âu sẽ làm cho dây liên lạc các nước bền chặt lại, lấy việc tái-bình làm căn-cứ.

ĐỨC

Chương-trình đảng cách-mệnh Đức
Hà-lâm 4 Juillet, Radio-Dép. - Đảng Cách-mệnh Đức tuyên-bố bản chương-trình do hội-nghị bí-mật thảo ra. Chương-trình gồm những điểm này: dùng phương pháp cách-mệnh mà lập nên một nước Đức theo chế-độ Xã-viết; đem đất ruộng, công-sương, và các sự nghiệp thương-mại làm của chung; phân-đổi hóa-ước Versailles và những hiệp-ước; ký từ 1919, cho đến kế-hoạch Young; liên-kết với Nga Xã-viết; Gióp cho các giai-cấp và dân tộc bị áp bức để mưu cuộc giải-phóng; chống cự với bọn hữu-sản, đem cách-mệnh về-bình thay vào quân-đội hiện giờ.

Chương-trình Tái-chính nước Đức
Liên-bang hội-đồng đã ưng-chuẩn bản chương-trình Tái-chính. Tuy vậy, đảng Quốc-gia tại Nghị-viên nhứt-định phân-đổi, có lẽ thủ-tướng Brüning sẽ điều-

định cũng 20 ông nghị-viên về phái bá-tước Weytarp (hữu-ước) đã đưa khi biên quyết cho được đa-số tin-nhiệm.

BA-LAN (Pologne)

Tình hình lộn xộn ở Ba-lan
Varsotte 4 Juillet, Imp. - Hải-quân nước Ba-lan (Pologne) mới tăng thêm 2 chiếc tuần-dương-hạm, 5 khu-trục chiến-hạm, 3 tàu lặn, 6 tàu có súng cối xay, v. v. ... Hải-quân thêm như vậy vì chính phủ sợ xảy ra biến-động.

Chính-phủ đã hạ-lệnh bắt 33 người nghị-viên về phái phân-đổi bị cáo về tội tố-chức hội-nghị bí-mật để mưu đánh đổ chính-phủ hiện thời.

Ở Silésie, có biến-động lớn, cảnh sát xung-đột công-thợ thuyền thiết-nghiệp. Thợ thuyền làm biến-tình cách-mệnh, có nhiều người chết, làm người bị thương.

NGA Cộng-sản

Sáo sắp xuất bản

Đến ngày 16 Juillet này ở Hanoi sẽ có tờ báo mới gọi là CÔNG-BÁO.



Thầy giỏi thuốc hay mà có lòng từ thiện.

???

AN MẠCH CHO ĐƠN MÃ KHÔNG LẤY TIỀN

Am-hiêu bệnh-tình người Nam la, an mạch chữa bệnh, theo khoa học tân thời, rất là thần hiệu, chỉ có thầy thuốc

ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI DƯỢC PHONG

số nhà 121 hàng Bông cây đa cửa quyền HANOI

TOURANE

Xuống PHẠM-CU'-HẢI

Rue Đỗ-Hữu-Vị

CHẾ TẠO ĐÚ KIỀU BÀN GHÉ

Thonet

Bán buôn và bán lẻ

HIỆU THUỐC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

VĨNH-HUNG-TƯỜNG

VINH - HATINH - DONGHOI - HUE - TOURANE - FAIFOO

Bán chiếu hàng

Từ 15 tháng năm (11 Juin 1930) cho đến 15 tháng sáu (10 Juillet 1930).

Thuốc cổ tinh giá thường, nhưng có hoa hồng biếu.

Mua từ 10 đồng đến 100 đồng được hoa hồng 3%
— 100 đồng — 300 đồng — 4%
— 300 đồng — 500 đồng — 5%

Quý-khách không muốn lấy hoa-hồng thì bán-biếu xin biếu như sau này:

Mua 100 đồng, xin biếu một năm báo Tiếng-Dân hay một năm Phô-nô-Tân-rin.
— 200 đồng, xin biếu một năm Phô-nô-Tân-rin và một năm Tiếng-Dân.
— 300 đồng, xin biếu cả hai tờ báo, mỗi báo một năm. Xin đồng-bào chiếu cố

Ngay kinh cáo
祥興永
村藥總生

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

Của ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN ĐỒN 15.000.000
Số làm tại cửa ĐỀ NHẤT-LỆ cách tỉnh lỵ 1 kilômêtr

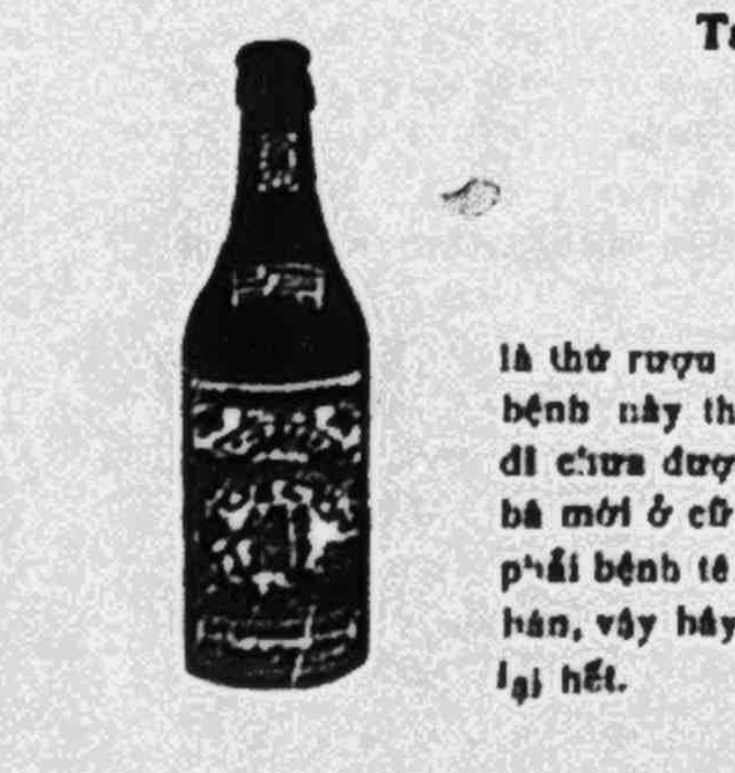
Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại cửa làm, chứng chỉ sự tinh khiết và được đặc tiếng ban khen là ngon không pha chế, có thể để hàng mấy năm năm không có mùi.

Bản hi u đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao. Mong rằng các ngài lưu tâm tới người nhà mưu nước mắm Bắc-Đầu để dùng hay đem làm quà choban còn hơn cho vật khác.

Thơ và tiền bạc xin gửi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của ban biếu ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC

Ảnh tráng men hiệu Hương-ký

Ảnh tráng men tại HIỆU HƯƠNG-KÝ có nhiều kiểu tròn vuông và bờ dục. Bờ dục có từ lớn đến 27x33 mà tròn thì có từ nhỏ đến 22m/m, cộng mười lăm kiểu, nhiều kiểu rất nhỏ, rất đẹp, mời các Quý-khách quá bộ đến xem.



Tại sao tứ chi thường hay mỏi mệt và tê buốt? Ấy mắc phải bệnh tê, phong thấp-rối! Vậy mau dùng:

MAO - KÊ TỬU

là thứ rượu chuyên trị về chứng tê và phong-thấp, bất luận nam, phụ, lão, trẻ, mắc phải bệnh này thường hay chân tay bại hoại, các đầu ngón xương thấy nhức rức, hoặc đi đứng được nửa dặm đường đã thấy đau gối mỏi mệt hình như muốn ngã vậy, dần dần mới ở chỗ lấy thứ rượu này vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ không bao giờ mắc phải bệnh tê vì công-tụng của nó rất mau chóng, cho nên thường thường không đủ mà bán, vậy hãy giờ đã có rồi, xin mau mau đến bản Dược-phòng mà hỏi, kẻo chậm chân lại hết.

Chai lớn 1\$80 Chai trung 0\$80 Chai con 0\$20

Những thứ rượu thuốc của Bản-Dược-phòng có giấy đều đã phép của Chính-phủ cho lưu hành trong khắp xứ Việt-Nam.

ĐẠI-QUANG-DU'Q'C-PHÒNG

47 Hàng Đường Hanoi, gần nôi 805

Ở xứ Việt-Nam này nhiều người ưa dùng nhất là Rượu nào?

VẠN-THỌ-CHỪNG-TỬ-TỬU

là thứ rượu rất có giá-trị dùng để bồi bổ khí huyết hư kém, thận thấy bất tác, ăn không được, ngủ không yên, về đường con cháu hiếm hoi, hoặc đàn bà kinh nguyệt không đều hay ra khí hư, uống đến rượu này liền thấy kiến-hiệu, còn một điều nữa rất tốt là các ngài gặp có việc gì vui mừng, lấy thứ rượu này mà lễ lễ lại còn lịch-sự hơn cả thứ rượu khác, vì nó vừa ngon, vừa ngọt lại vừa bổ, cho nên nhiều người ưa dùng rượu này lắm.

Chai lớn 1\$20 Chai con 0\$60

Những thứ rượu thuốc của Bản-Dược-phòng có giấy đều đã phép của Chính-phủ cho lưu hành trong khắp xứ Việt-Nam.

ĐẠI-QUANG-DU'Q'C-PHÒNG

Halphong: Đại-lý 51 Phố khách Huế: Đại-lý Đồng-Hiền và Vạn-ích



